TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số:08/2022/HSST
Ngày 25/3/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Phỉ Đính.
2. Ông Nguyễn Văn Thức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Sỹ Vững – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Từ Quốc Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25/3/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST, ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1974, tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn H, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 08/12; Con ông Nguyễn S (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Vợ Lê Thị Kim L, sinh năm 1977; Bị cáo có 04 con; con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2021. Hiện bị cáo đAg được tại ngoại tại Thôn H, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. **LÂM QUỐC B**, Sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn N, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Lâm Văn H (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1951; Vợ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987; Bị cáo có 02 con; con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 14/4/2007 bị cáo Lâm Quốc B bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 25/2007/HSST ngày 14/4/2007, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án tích theo quy định.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 13/12/2021. Hiện bị cáo đAg được tại ngoại tại Thôn N, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

3. DIỆP THẾ A, Sinh năm 1971, tại tỉnh Khánh Hoà; Nơi cư trú: Thôn Thôn N, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá:

9/12; Con ông Diệp Bảo V (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1937; Vợ Lê Thị Thu H, sinh năm 1975; Bị cáo có 04 con; con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 19/7/1999 bị cáo Diệp Thế A bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản theo Bản án số 49/HSST ngày 19/7/1999, đã chấp hành xong. Năm 2016 thực hiện hành vi đánh nhau bị Cơ quA CSĐT Công A thị xã Buôn Hồ xử phạt hành chính 750.000 đồng tại Quyết định số 39/QĐ-XPĐG ngày 26/7/2016, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án tích theo quy định.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 13/12/2021. Hiện bị cáo đang được tại ngoại Thôn N, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

4. **DIỆP THẾ K**, Sinh năm 1975, tại tỉnh Khánh Hoà; Nơi cư trú: Thôn N, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 3/12; Con ông Diệp Bảo V (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1937; Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Bị cáo có 04 con; con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 14/02/2007 bị cáo Diệp Thế K bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội Đánh bạc theo Bản án số 13/2007/HSST ngày 14/02/2007, bị cáo đã chấp hành xong. Năm 2016 bị cáo bị Cơ quA CSĐT Công An thị xã Buôn Hồ xử phạt hành chính 750.000 đồng tại Quyết định số 33/QĐ-XPĐG ngày 26/7/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 13/12/2021. Hiện bị cáo đAg được tại ngoại Thôn N, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thị Kim L; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Ông Lê Quý; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Nguyễn Thị H; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1.Đào Ngọc H; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2.Trần Quang D; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

3.Nguyễn Hữu Tr; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

4.Lê Thị Xuân D; Địa chỉ: Thôn Bình B, xã Bình T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, Nguyễn Văn H tổ chức uống rượu tại nhà mình, cùng uống có: H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A, Diệp Thế K, Trần Quang D, Đào Ngọc H và Nguyễn Hữu T. Trong lúc uống rượu thì H, B, A và K rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền; còn Trần QuAg D, Đào Ngọc H và Nguyễn Hữu T không tham gia chỉ ngồi xem. Sau đó H lấy ra 03 bộ bài Tú lơ khơ (loại 52 lá) có sẵn trong nhà và 01 cái chăn màu đỏ trải lên trên chiếc chiếu ở phòng khách rồi cùng B, A và K ngồi chơi. Khi tham gia đánh bạc H có 1.300.000 đồng, B có 1.200.000 đồng, A có 700.000 đồng và K có 2.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Sau đó cả nhóm thống nhất cách chơi là: Sử dụng bộ bài Tú lơ khơ có 52 lá, không phân biệt đồng hoa đồng chất, được tính theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, 3 nhỏ nhất, 2 lớn nhất "3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2"; tiếp đó tính đến chất theo thứ tự chất bích nhỏ nhất, chất cơ lớn nhất "bích, chuồn, rô, cơ". Khi bắt đầu chơi một người đứng ra chia bài, mỗi người được chia 13 lá bài và đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, ván đầu tiên người có lá bài "3 bích" được đánh trước, bắt đầu từ ván sau trở đi người thắng Nhất được đánh trước. Cách thức đánh, cóc (cạch) như đánh con 4, hoặc con 5 …; đánh đôi là hai lá bài cùng loại (như đôi 3, hoặc đôi 4…); đánh sám cô là ba lá bài giống nhau (như ba con 10, hoặc ba con Q…); đánh sảnh là đánh ba lá liên tiếp, hoặc nhiều con bài hơn nữa nhưng phải theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, nhưng không tính con 2 (như đánh 3, 4, 5 hoặc 6, 7, 8, 9, 10…); đánh ba đôi thông là ba đôi liên tiếp nhau (như đôi 3, đôi 4, đôi 5…); đánh bốn đôi thông là bốn đôi liên tiếp nhau theo thứ tự (như đôi 3, đôi 4, đội 5, đôi 6…); còn tứ quý là bốn con bài cùng loại (như bốn con 3, hoặc bốn con 5, hoặc bốn con K…). Cách xác định thắng thua theo quy ước con bài lớn thắng con bài bé, đôi bài nhỏ thua đôi bài lớn, sám cô có ba con bài nhỏ thua sám cô có ba con bài lớn, sảnh có con bài nhỏ thua sảnh có con bài lớn, tứ quý nhỏ thua tứ quý lớn; nếu trong ván bài có người trùng nhau về đôi, sảnh thì tính đến chất thì người có chất cơ thắng, không có chất cơ thì chất rô thắng…. Người nào đánh hết số bài trên tay trước mà ba người còn lại không ai bắt được thì người đó về thứ Nhất, đồng thời đến lượt người kế bên phải người về Nhất đánh tiếp mà người nào đánh hết bài trên tay trước là người về Nhì và người về thứ Ba cũng như vây, người cuối cùng là người về thứ Tư (là người thua chót). H, B, A và K thỏa thuận người thua chót phải chung 100.000 đồng cho người về Nhất và người về thứ Ba phải chung 50.000 đồng cho người về Nhì. Trong khi đánh bạc, A thua hết 700.000 đồng, nên đã đi bộ sang nhà bà Lê Thị Xuân D, sinh năm 1964, hỏi mượn 1.000.000 đồng, để sử dụng vào công việc cá nhân, nên bà D đồng ý cho mượn, sau đó A tiếp tục sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi H, B, A và K đang đánh bạc trái phép thì bị lực lượng Công An xã Bình Thuận kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.200.000 đồng, 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói và 01 cái chăn.

- Vật chứng vụ án Cơ quan CSĐT thu giữ, gồm:

Thu tại chiếu bạc tổng số tiền 6.200.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đối với 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói, kích thước 1,9m x 2,57m và 01 cái chăn màu đỏ, kính thước 1,92m x 1,8m, đây là các công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận đã sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc như sau:

-Bị cáo Nguyễn Văn H là người dùng các bộ bài Tú lơ khơ có sẵn trong nhà và dùng địa điểm đAg ở cho các bị cáo đánh bạc. Trong quá trình đánh bị cáo dùng 1.300.000đ vào mục đích đánh bạc, số tiền khi bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ bị thua còn lại 600.000đ.

- Bị cáo Lâm Quốc B trong quá trình đánh dùng 1.200.000đ vào mục đích đánh bạc, số tiền khi bị Cơ quA điều tra phát hiện thu giữ 2.000.000đ.

- Bị cáo Diệp Thế K trong quá trình đánh dùng 2.000.000đ vào mục đích đánh bạc, số tiền khi bị Cơ quA điều tra phát hiện thu giữ không nhớ.

- Bị cáo Diệp Thế A trong quá trình đánh dùng 1.700.000đ vào mục đích đánh bạc, số tiền khi bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ 2.600.000đ.

- Thu tại chiếu bạc tổng số tiền 6.200.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cần tịch thu và sung công quỹ Nhà nước. Đối với 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói, kích thước 1,9m x 2,57m và 01 cái chăn màu đỏ, kính thước 1,92m x 1,8m, đây là các công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Bản cáo trạng số 08/KSĐT-HS, ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K, về tội: "*Đánh bạc",* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và trAh luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30/11/2021, tại thôn Bình Hòa 4B, xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K đã có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Tiến lên được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.200.000 đồng *(Sáu triệu hai trăm nghìn đồng)*. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"*. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 6.200.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Cần tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói, kích thước 1,9m x 2,57m và 01cái chăn màu đỏ, kính thước 1,92m x 1,8m, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Các bị cáo không trAh luận, bào chữa gì, trong phần lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công An thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30/11/2021, tại thôn Bình Hòa 4B, xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K đã có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài Tiến lên được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.200.000 đồng *(Sáu triệu hai trăm nghìn đồng)*. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ".

...

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng và dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, B vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo: Trong vụ án này do đã uống rượu nên các bị cáo không nhớ ai là người khởi xướng, đối với bị cáo Nguyễn Văn H là người dùng các bộ bài Tú lơ khơ, mền, địa điểm sẵn có trong nhà cho các bị cáo đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội là 6.200.000đ, cụ thể bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng tiền vào mục đích đánh bạc là

1.300.000đ *(Một triệu ba trăm nghìn đồng)*, bị cáo Lâm Quốc B 1.200.000đ, bị cáo Diệp Thế K 2.000.000đ, bị cáo Diệp Thế A sử dụng 1.700.000đ vào mục đích đánh bạc.

Xét về nhân thân các bị cáo Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K đều có nhân thân xấu: Ngày 14/4/2007 bị cáo Lâm Quốc B bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 25/2007/HSST ngày 14/4/2007, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án tích theo quy định. Ngày 19/7/1999 bị cáo Diệp Thế A bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản theo Bản án số 49/HSST ngày 19/7/1999, đã chấp hành xong. Năm 2016 thực hiện hành vi đánh nhau bị Cơ quA CSĐT Công A thị xã Buôn Hồ xử phạt hành chính 750.000 đồng tại Quyết định số 39/QĐ-XPĐG ngày 26/7/2016, bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án tích theo quy định. Ngày 14/02/2007 bị cáo Diệp Thế K bị Tòa án nhân dân huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội Đánh bạc theo Bản án số 13/2007/HSST ngày 14/02/2007, bị cáo đã chấp hành xong. Năm 2016 bị cáo bị Cơ quA CSĐT Công A thị xã Buôn Hồ xử phạt hành chính 750.000 đồng tại Quyết định số 33/QĐ-XPĐG ngày 26/7/2016. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm nên cần xem xét đến tính chất và mức độ tham gia phạm tội để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo. Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H, có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo trong khi lượng hình để thể hiện chính sách khoA hồng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính cũng đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo và có tác dụng đấu trAh phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K đều là người lao động làm nông thu nhập không ổn định nên khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo nhưng cần buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời giA chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với phòng khách mà các bị cáo sử dụng làm địa điểm đánh bạc, quá trình điều tra xác định, đây là căn nhà thuộc quyền sở hữu của vợ chồng ông Lê Q và bà Nguyễn Thị H cho bị cáo H mượn để ở nhờ, việc bị cáo sử dụng phòng khách

làm địa điểm đánh bạc vợ chồng ông Q, bà H không biết. Nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với bà Lê Thị Xuân D cho bị cáo Diệp Thế A vay số tiền 1.000.000 đồng để dùng vào mục đích đánh bạc, khi cho vay bà Dung không biết A sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT không xử lý là có căn cứ.

[6] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 6.200.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Cần tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói, kích thước 1,9m x 2,57m và 01cái chăn màu đỏ, kính thước 1,92m x 1,8m, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K** phạm tội *"Đánh bạc"*.

[1] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.** Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc B **01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Diệp Thế A **01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Xử phạt bị cáo Diệp Thế K **01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K cho Ủy bA nhân dân xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy bA nhân dân xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời giA chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K.

Trong thời giA chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, buộc các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Việc thực hiện lao động phục vụ cộng đồng được thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Huỷ bỏ các biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 6.200.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói, kích thước 1,9m x 2,57m và 01cái chăn màu đỏ, kính thước 1,92m x 1,8m, đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA tH vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Quốc B, Diệp Thế A và Diệp Thế K, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công A thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đinh Thị Hường